

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/HS-PT

Ngày 11 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Mai và bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2023/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1984; Nơi cư trú: thôn Tứ Kỳ, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà: Lê Thị L; Có vợ là: Nguyễn Thị L; có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/3/2023, Nguyễn Văn K ăn cơm tối cùng mẹ là bà Lê Thị L và con trai là Nguyễn Tuấn H, sinh năm 2006, khi ăn cơm thì K có uống khoảng 300ml rượu. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong K điều khiển xe mô tô BKS: 88L1- 315.07 (K là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 310164868407 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 07/07/2017) đi một mình từ nhà đến thôn Hoa Đà, xã B, huyện V để tìm quán uống bia. Khi K điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường liên xã B-Vĩnh Sơn thuộc địa phận thôn N- xã B- huyện V, K đi ở phần đường bên phải

theo hướng B đi Vĩnh Sơn. Do đã uống rượu, K điều khiển xe không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên xe mô tô do K điều khiển đã đâm va vào mặt sau cẳng chân phải của ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1958, trú tại thôn 5, xã Vĩnh Sơn, huyện V đang đi bộ cùng chiều phía trước nhưng không đi sát mép đường gây tai nạn giao thông làm ông A bị ngã xuống đường, K và xe mô tô bị đổ ngã ra đường. Hậu quả: Ông A bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức đến ngày 10/3/2023 thì tử vong; K bị thương được đưa đến cấp cứu tại Trạm y tế xã B, Trung tâm y tế huyện V; xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường liên xã B- Vĩnh Sơn thuộc địa phận thôn N- xã B- huyện V- tỉnh Vĩnh Phúc, trục đường nằm trong khu dân cư, trục đường này có phần lòng đường rộng 5m, tiếp giáp là hệ thống rãnh thoát nước rộng 1m. Trục đường này được trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Lây cột đèn điện số 34 nằm tại mép đường bên trái hướng từ thôn N đi Ủy ban nhân dân xã B làm mốc chuẩn. Lây mép đường bên phải theo hướng từ thôn N đi Ủy ban nhân dân xã B làm mép chuẩn, làm chiều hướng khám nghiệm. Các dấu vết hiện trường cụ thể như sau: Ký hiệu (1) là vị trí đám vết cày nằm tại mặt đường có kích thước 4,65m x 0,6m có chiều hướng từ thôn N đi Ủy ban nhân dân xã B, đầu (1) cách mốc chuẩn là 4,90m, đầu (1) cách mép chuẩn là 0,95m, cuối (1) cách mép chuẩn là 0,2m. Ký hiệu (2) là vị trí vết máu nằm tại mặt đường có kích thước 0,03m x 0,05m, tâm (2) cách mép chuẩn là 0,5m, tâm (2) cách đầu (1) là 3,86m. Ký hiệu (3) là vị trí chậu hoa bằng xi măng và gạch bị vỡ nằm tại mép đường chuẩn (rãnh thoát nước bên phải) theo chiều từ thôn N đi Ủy ban nhân dân xã B có kích thước 0,9m x 0,5m x 0,22m, tâm (3) cách mép đường chuẩn là 1m, tâm (3) đến tâm (2) là 1,75m, tâm (3) cách đầu (1) là 5,1m.

Ngày 05/4/2023, Cơ quan điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V cùng các thành phần liên quan đã tổ chức thực nghiệm điều tra xác định vị trí, điểm đâm va giữa xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 315.07 do Nguyễn Văn K điều khiển với ông Nguyễn Văn A, kết quả: xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 315.07 do Nguyễn Văn K điều khiển di chuyển theo hướng B đi Vĩnh Sơn, trục trước và trục sau xe cách mép đường chuẩn 1,5m, bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 315.07 đâm va vào mặt sau cẳng chân phải của ông Nguyễn Văn A di chuyển theo hướng B đi Vĩnh Sơn, gót chân phải của ông A cách mép đường phải là 1,55m, gót chân trái cách mép đường phải là 1,8m, gót chân phải ông A cách cột điện số 34 tại mép đường trái hướng B đi Vĩnh Sơn 5,46m. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Ngày 09/3/2023 tại Trạm y tế xã B anh Trần Đức V, sinh năm 1985 ở xã VX, huyện V là cán bộ của Trạm giao nộp cho Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô BKS: 88L1 – 315.07.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS: 88L1- 315.07: Tại vị trí chân gương bên phải có vết chà sát mài mòn kim loại không rõ chiều hướng, kích

thước 3cm x 1,5cm. Tại vị trí mặt ngoài hộp đựng dầu phanh có vết chà sát mài mòn kim loại không rõ chiều hướng, kích thước 3cm x 1cm. Tại vị trí điểm đầu mặt ngoài tay phanh tay lái bên phải có vết chà sát mài mòn kim loại không rõ chiều hướng, kích thước 2,5cm x 1cm. Tại vị trí mặt ngoài yếm bảo vệ bên phải có vết chà sát mài mòn nhựa hướng từ trước về sau, kích thước 18cm x 4,5cm. Tại vị trí ốp nhựa bảo vệ đèn xin đường bên trái bị tác động của lực làm bung rời các chốt cố định, xô dịch vị trí phần ốp bảo vệ, hướng tác động từ ngoài vào trong, điểm thấp nhất cách nền đất 70cm. Tại vị trí mặt ngoài yếm bảo vệ bên trái có vết chùi sạch bụi kích thước 14cm x 5cm. Tại vị trí trục càng bên trái bánh trước có vết chùi sạch bụi kích thước 12cm x 3,5cm. Tại vị trí mặt phải chắn bùn trước bánh trước có vết chà sát mài mòn nhựa hướng từ trước về sau, kích thước 4cm x 3cm. Tại vị trí bàn đế chân người lái bên phải, phần lõi kim loại bên trong có vết chà sát kim loại hướng từ trước về sau, kích thước 2cm x 2,5cm.

Ngày 10/3/2023, Nguyễn Văn K giao nộp 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 310164868407 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 07/7/2017.

Ngày 10/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra quyết định trưng cầu giám định số 156 trưng cầu phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về tử thi đối với Nguyễn Văn A.

Ngày 12/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V nhận được Bản kết luận giám định 779/KLGĐTT-PC09-PY ngày 27/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

Trên tử thi Nguyễn Văn A có diện sưng nề, sây sát da vùng đầu, vết sây sát da căng chân phải. Vỡ phức tạp xương thái dương trái tạo vết lõm xương hướng vào trong, qua đường vỡ có nhiều máu không đông chảy ra ngoài.

Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Văn A không phát hiện cồn (Ethanol) và các chất ma túy thường gặp.

Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn A: Chấn thương sọ não.

Cơ chế hình thành thương tích:

+ *Các tổn thương sưng nề, sây sát da vùng thái dương- chẩm trái, vỡ xương thái dương trái tạo vết lõm xương do va đập trực tiếp với vật tày có diện tiếp xúc giới hạn gây nên.*

+ *Tổn thương sây sát da căng chân phải do va chạm với vật tày gây nên.*

Ngày 10/3/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu số 157, 158 trưng cầu phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định cồn, chất ma túy trong máu của Nguyễn Văn A. Tại Bản kết luận giám định số 642/KL-KTHS ngày 16/3/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

Không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ được ghi là mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Văn A gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 660/KL-KTHS ngày 18/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2 C-B và TFMPP) trong mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Văn A gửi giám định.*

Hồi 01 giờ 25 phút ngày 10/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã sử dụng máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu ALCONSENSE- PRODIGV II, số ID: 877156, hiệu chỉnh gần nhất ngày 23/9/2022 để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn K. Kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của K là 0,837 mg/l khí thở.

Ngày 10/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 161 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về thương tích đối với Nguyễn Văn K. Trong quá trình kiểm tra, xác minh K đã từ chối giám định thương tích với lý do bản thân chỉ bị thương tích nhẹ do tự bản thân gây ra nên K xin tự khắc phục hậu quả, không có yêu cầu đề nghị gì khác. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định dẫn giải người bị tố giác là Nguyễn Văn K đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để tiến hành giám định pháp y về thương tích. Tuy nhiên, khi Cơ quan điều tra thi hành Quyết định dẫn giải thì K cương quyết từ chối đi giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác định tổn hại sức khỏe của K.

Ngày 10/3/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu số 162 trưng cầu phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn K. Ngày 03/4/2023, Cơ quan điều tra nhận được Bản kết luận giám định 662/KL-KTHS ngày 18/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2 C-B và TFMPP) trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn K gửi giám định.*

Ngày 10/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 159, 160 trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với hai đoạn video được trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh Hà Văn M, sinh năm 1993 và anh Trịnh Quang C, sinh năm 1987 đều trú tại thôn N- xã B- huyện V. Ngày 09/5/2023, Cơ quan điều tra nhận được các Bản kết luận giám định số 1163, 1164/KLGD- KTHS cùng ngày 29/4/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Trích xuất được 09 (chín) ảnh theo yêu cầu giám định. Toàn bộ ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 (một) bản ảnh giám định. Trích xuất được 07 (chín) ảnh theo yêu cầu giám định. Toàn bộ ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 (một) bản ảnh giám định.*

Mô tả bản ảnh kèm theo kết luận giám định số 1163: Ảnh 1 - 2 xuất hiện một người mặc quần áo dài (ký hiệu người A) đang đi bộ trên đường; ảnh 3- 4 xuất hiện một người điều khiển phương tiện hai bánh (ký hiệu xe B) di chuyển trên đường theo chiều mũi tên hướng gần đến người A đang đi bộ trên đường;

ảnh 5-6 xe B va chạm với người A; ảnh 7 – 9 sau va chạm người A, xe B và người điều khiển ngã văng ra đường.

Mô tả bản ảnh kèm theo kết luận giám định số 1164: Ảnh 1 xuất hiện một người mặc quần áo dài (ký hiệu người A) đang đi bộ trên đường; ảnh 2 xuất hiện một người điều khiển xe hai bánh (ký hiệu xe B) di chuyển ngay sát phía sau người A; ảnh 3-4 xe B va chạm với người A; ảnh 5 – 6 sau va chạm người A, xe B và người điều khiển di chuyển khuất camera.

Ngày 14/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra yêu cầu định giá tài sản số 234 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V định giá xác định thiệt hại của xe mô tô BKS: 88L1- 315.07 bị hư hỏng sau khi tai nạn xảy ra. Ngày 19/4/2023, Cơ quan điều tra nhận được Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTTHS ngày 08/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, kết luận: *Tổng giá trị thiệt hại của tài sản nêu trên là: 310.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình kiểm tra, xác minh Nguyễn Văn K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn A số tiền 200.000.000đ tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần. Gia đình Nguyễn Văn A đã nhận đủ số tiền trên, anh Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1982 ở xã Vĩnh Sơn, huyện V đại diện cho gia đình bị hại không yêu cầu K phải bồi thường thêm gì khác. Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 315.07, K xin tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu ai bồi thường gì.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2023/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

1. *Căn cứ vào:* điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 585; Điều 591 Bộ luật Dân sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

2. *A bố:* Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. *Xử phạt:* Nguyễn Văn K 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn K có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K bổ sung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới của bị cáo đã phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K, sửa bản án sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, xử phạt bị cáo K 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm vào giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Tối ngày 09/3/2023 tại khu vực đường liên xã thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô BKS 88L1- 315.07 tham gia giao thông vi phạm các quy định của luật giao thông đường bộ (không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, sử dụng rượu) gây tai nạn, làm ông Nguyễn Văn A (đi bộ tại nơi đường không có hè phố, lề đường nhưng không đi sát mép đường phải) tử vong. Lỗi để vụ tai nạn xảy ra thuộc về cả bị cáo và bị hại.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là thỏa đáng.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới là Huy chương kháng chiến hạng nhì của ông Nguyễn Văn Thành – bố đẻ bị cáo; 01 đơn có xác nhận của UBND xã B nội dung bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi mẹ già và con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị xử lý trước pháp luật; vụ tại nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo cũng đủ tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí và các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận và các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2023/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt.

A bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã B, huyện V giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thay

đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện V;
- TAND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã B, huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Hiền